

Bản án số: 93/2023/HS-PT

Ngày: 23 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang;

Các Thẩm phán: Ông Trần Phương Đông;

Ông Vũ Thế Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn H Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 428/2022/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Phú H và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 173/2022/HS-ST ngày 27-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Nh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Phú H** (tên gọi khác: Bảy H), sinh năm 1964 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Ấp Quới Thạnh, xã Ph, huyện Nh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Bùi Thị Trâm (chết); có vợ là Đỗ Thị M, sinh năm 1964; có 02 con (lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1995); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Nh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, đến ngày 03/9/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2022 đến ngày 11/02/2022 được tại ngoại theo Quyết định hủy bỏ quyết định tạm giữ số:

59/QĐ-VKS-HS ngày 11/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nh; có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thùy D** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: Ấp Thành Công, xã V, huyện Nh, tỉnh Đồng Nai; nơi tạm trú: Ấp Vũng Gấm, xã Ph, huyện Nh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị X; có chồng là H Văn Hai sinh năm 1976, có 02 con (lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25/5/2021, bị Công an xã V, huyện Nh, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2022 đến ngày 11/02/2022 được tại ngoại điều tra theo Quyết định huỷ bỏ quyết định tạm giữ số 69/QĐ-VKS-HS ngày 11/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nh; có mặt tại phiên tòa.

3. **Thân Huy Q** (tên gọi khác: Tý), sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: Ấp Đoàn Kết, xã V, huyện Nh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Thân Thị Th; có vợ là H Thu Th, bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/12/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Nh xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”; bị cáo đã chấp hành xong bản án vào ngày 23/3/2009; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2022, đến ngày 11/02/2022 được tại ngoại điều tra theo Quyết định huỷ bỏ quyết định tạm giữ số 61/QĐ-VKS-HS ngày 11/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nh; có mặt tại phiên tòa.

4. **Phan Thế H** (tên gọi khác: không), sinh năm 1974 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: Ấp Vũng Gấm, xã Ph, huyện Nh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha đẻ (không biết là ai), mẹ đẻ (không biết là ai); mẹ nuôi Phan Thị Hay; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Nh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đến ngày 15/9/2013, bị cáo chấp hành xong bản án; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2022, đến ngày 11/02/2022 được tại ngoại điều tra theo Quyết định huỷ bỏ quyết định tạm giữ số 62/QĐ-VKS-HS ngày 11/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nh; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tổ tụng khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 02/02/2022, tại nhà của Nguyễn Phú H (ấp Quới Thạnh, xã Ph, huyện Nh, tỉnh Đồng Nai), Hoàng chuẩn bị 03 bộ bài tây loại 52 lá, 01 chiếc chiếu, 01 hộp sắt đựng tiền râu để tổ chức cho Dương Thị Thu, Nguyễn Thùy D, Thân Huy Q, Phan Thế H, Phạm Thanh Sang, Nguyễn Thị Rảnh, Đặng Thị Thúy Nga, Trần Thị Thơm, Trần Trọng Nghĩa, Trần Thị Hòa, Trần Thị Xoa, Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Văn Đài, Trần Văn Bình và một số đối tượng không rõ lai lịch đánh bạc bằng hình thức bài cào 03 lá.

Cách thức đánh bạc như sau: Người cầm cái sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho tụi của nhà cái và tụi của các người chơi còn lại mỗi tụi 03 lá bài để so sánh tính thắng thua. Tụi có 03 lá bài giống nhau gọi là sấp (sấp là lớn nhất), sau đó là 03 lá bài sảnh (ba con liên tiếp nhau gọi là liêng), tiếp theo là 03 con bài đều là tây (J, Q, K) được gọi là ba tây; còn lại là dùng 3 lá bài cộng lại tính điểm (nút) với 10 điểm (bù) là nhỏ nhất, còn lại cứ tính điểm (nút) từ 1 đến 9, ai lớn điểm (nút) hơn nhà cái thì người đó thắng, ai thấp điểm hơn nhà cái thì thua. Trung bình mỗi ván người chơi đặt vào mỗi tụi số tiền từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng.

Hành vi đánh bạc của từng người cụ thể như sau:

- Dương Thị Thu mang theo 8.800.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Thu là người trực tiếp làm cái, khi thắng thì Thu sẽ bỏ 100.000 đồng tiền râu vào hộp sắt cho Nguyễn Phú H. Quá trình đánh bạc, Thu bị thua 1.400.000 đồng. Khi bị bắt, Thu bị tạm giữ trên người số tiền 7.400.000 đồng.

- Thân Huy Q mang theo 5.780.000 đồng để đánh bạc. Q đặt cược nhiều ván thông qua bài của Dương Thị Thu, bị thua 600.000 đồng. Khi bị bắt, Q bị tạm giữ trên người số tiền 5.180.000 đồng.

- Phan Thế H mang theo 22.000.000 đồng, sử dụng 3.500.000 đồng để đánh bạc. H đặt cược nhiều ván và thắng được 1.000.000 đồng, khi bị bắt

Hiển bị thu giữ trên người số tiền 23.000.000 đồng (trong đó 18.500.000 đồng không sử dụng để đánh bạc và 4.500.000 đồng dùng để đánh bạc).

- Phạm Thanh Sang mang theo 2.800.000 đồng để đánh bạc. Sang đặt nhiều ván, bị thua 900.000 đồng. Khi bị bắt, Sang bị thu giữ trên người số tiền 1.900.000 đồng.

- Đặng Thị Thúy Nga mang theo 2.500.000 đồng để đánh bạc. Nga đặt nhiều ván, thắng được 1.700.000 đồng. Khi bị bắt, Nga bị thu giữ trên người số tiền 4.200.000 đồng.

- Trần Trọng Nghĩa mang theo 1.700.000 đồng để đánh bạc. Nghĩa đặt nhiều ván, bị thua hết 1.700.000 đồng.

- Trần Thị Xoa mang theo 1.100.000 đồng để đánh bạc. Xoa đặt nhiều ván, bị thua 600.000 đồng. Khi bị bắt, Xoa bị thu giữ trên người số tiền 500.000 đồng.

- Trần Thị Thơm mang theo 2.000.000 đồng để đánh bạc. Thơm đặt nhiều ván, thắng được 300.000 đồng. Khi bị bắt, Thơm bị thu giữ trên người số tiền 2.300.000 đồng.

- Trần Thị Hòa mang theo 1.700.000 đồng để đánh bạc. Hòa đặt nhiều ván, bị thua 700.000 đồng. Khi bị bắt, Hòa bị thu giữ trên người số tiền 1.000.000 đồng.

- Nguyễn Thùy Diệp mang theo 600.000 đồng để đánh bạc. Diệp đặt 01 ván với số tiền là 100.000 đồng chưa biết thắng thua thì bị bắt, Diệp bị thu giữ trên người số tiền 500.000 đồng.

- Nguyễn Thị Rảnh mang theo 10.600.000 đồng, sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc. Rảnh đặt 03 ván, bị thua 600.000 đồng. Khi bị bắt, Rảnh bị thu giữ trên người 10.000.000 đồng (trong đó 8.100.000 đồng không sử dụng để đánh bạc và 1.900.000 đồng dùng để đánh bạc).

- Nguyễn Văn Đài mang theo 600.000 đồng để đánh bạc. Đài đặt 03 ván, bị thua hết 600.000 đồng.

- Nguyễn Văn Hùng mang theo 5.000.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc. Hùng đặt nhiều ván, bị thua 200.000 đồng. Khi bị bắt, Hùng bị thu giữ số tiền 4.800.000 đồng (trong đó 4.000.000 đồng không sử dụng để đánh bạc và 800.000 đồng ở trên người dùng để đánh bạc).

- Trần Văn Bình mang theo số tiền 240.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc, Bình đặt 01 ván với số tiền 200.000 đồng, bị thua thì bị bắt, Bình bị tạm giữ trên người số tiền 40.000 đồng.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi các con bạc đang đánh bạc với nhau thì bị cơ quan Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối

với Dương Thị Thu, Nguyễn Thùy D, Thân Huy Q, Phan Thế H, Phạm Thanh Sang, Nguyễn Thị Rảnh, Đặng Thị Thúy Nga, Trần Thị Thơm, Trần Trọng Nghĩa, Trần Thị Hòa, Trần Thị Xoa, Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Văn Đài, Trần Văn Bình. Riêng một số đối tượng không rõ lai lịch chạy thoát.

2. Vật chứng của vụ án:

- Số tiền 47.270.000 đồng sử dụng để đánh bạc gồm: 13.650.000 đồng thu trên chiếu bạc; 3.400.000 đồng là tiền xâu và 30.220.000 đồng ở trên người các con bạc sử dụng để đánh bạc (7.400.000 đồng của Thu; 5.180.000 đồng của Q; 4.500.000 đồng của Hiền; 1.900.000 đồng của Sang; 4.200.000 đồng của Nga; 500.000 đồng của Xoa; 2.300.000 đồng của Thơm; 1.000.000 đồng của Hòa; 500.000 đồng của Diệp; 1.900.000 đồng của Rảnh; 800.000 đồng của Hùng; 40.000 đồng của Bình).

- Dụng cụ đánh bạc: 03 bộ bài tây; 01 hộp sắt để đựng tiền xâu; 01 chiếu bạc và 01 mền vải.

- Số tiền 30.600.000 đồng (trong đó: 18.500.000 đồng của Hiền; 8.100.000 đồng của Rảnh và 4.000.000 đồng của Hùng) là tài sản cá nhân không liên quan đến việc đánh bạc.

3. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 173/2022/HS-ST ngày 27-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Nh, đã quyết định như sau:

Căn cứ vào các Điều 326, 327, 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 321, khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thùy D, Thân Huy Q, Phan Thế H, Phạm Thanh Sang, Dương Thị Thu, Nguyễn Thị Rảnh, Đặng Thị Thúy Nga, Trần Thị Thơm, Trần Trọng Nghĩa, Trần Thị Hòa, Trần Thị Xoa, Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Văn Đài, Trần Văn Bình phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 03/02/2022 đến ngày 11/02/2022.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thùy D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/02/2022 đến ngày 11/02/2022.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh Sang 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2022 (được trừ thêm thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 03/02/2022 đến ngày 11/02/2022).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) .

Xử phạt bị cáo Thân Huy Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/02/2022 đến ngày 11/02/2022.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) .

Xử phạt bị cáo Phan Thế H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/02/2022 đến ngày 11/02/2022.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Dương Thị Thu số tiền 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Rảnh số tiền 25.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Thúy Nga số tiền 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thơm số tiền 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Trần Trọng Nghĩa, Trần Thị Xoa, Trần Thị Hòa, Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Văn Đài, Trần Văn Bình mỗi bị cáo số tiền 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án; về biện pháp tư pháp, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

4. Kháng cáo:

Ngày 27-9-2022, bị cáo Thân Huy Q, Nguyễn Thùy D, Phan Thế H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

Ngày 29-9-2022, các bị cáo Nguyễn Phú H có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho hưởng án treo.

5. Quan điểm của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án và đề nghị:

Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Phú H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322; các bị cáo Q, D và H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị H 01 năm tù, các bị cáo H, D và Q mức án mỗi bị cáo 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, không nặng như kháng cáo đã nêu. Các bị cáo kháng cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Phú H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322; các bị cáo Thân Huy Q, Nguyễn Thùy D và Phan Thế H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

2.1 Về tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

2.2 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cấp sơ thẩm: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); áp dụng thêm cho bị cáo Nguyễn điểm

i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo H.

Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo H cung cấp đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 nhưng đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo nên không phải là tình tiết mới. Các bị cáo D, Q, H cung cấp đơn xin xác nhận có hoàn cảnh khó khăn là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 nên áp dụng cho các bị cáo.

[3] Về kháng cáo và hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Phú H phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, có nhân thân xấu, vào năm 2013 đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Nh xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” lại tiếp tục phạm tội; bị cáo D có 01 tiền sự về hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác, chưa hết thời gian được xem là chưa bị xử phạt hành chính lại phạm tội; Các bị cáo Q, H có nhân thân đã từng bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khác thể hiện sự xem thường pháp luật. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là đã xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo. Các bị cáo kháng cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Phú H, Nguyễn Thùy D, Thân Huy Q, Phan Thế H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Phú H, Nguyễn Thùy D, Thân Huy Q, Phan Thế H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 173/2022/HS-ST ngày 27-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Nh về hình phạt đối với các bị cáo.

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án; được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 03-02-2022 đến ngày 11-02-2022.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i (đối với bị cáo D), s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thùy D, Thân Huy Q, Phan Thế H phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thùy D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án, được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 03-02-2022 đến ngày 11-02-2022.

Xử phạt bị cáo Thân Huy Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án, được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 03-02-2022 đến ngày 11-02-2022.

Xử phạt bị cáo Phan Thế H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án, được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 03-02-2022 đến ngày 11-02-2022.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Phú H, Nguyễn Thùy D, Thân Huy Q, Phan Thế H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định khác của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án; biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (4);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Nh (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Nh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nh;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành - Vũ Thế Phương

Nguyễn Xuân Quang